TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **65a**/2022/DS - PT
Ngày: 28 – 6 – 2023
V/v "*Yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Văn Hiếu

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Bé

Ông Vũ Việt Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Diễm, Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Đà Nẵng;

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng: Ông Lê Anh Pha - Kiểm sát viên tham gia phiên toà.

Ngày 28 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 23/2023/TLPT-DS ngày 13 tháng 4 năm 2023 về việc "*Yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng*".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 47/2022/DS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 78/2023/QĐPT – DS ngày 05 tháng 6 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số: 96/2023/QĐ – PT ngày 22 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn* : Ông Trần Ngọc T1, sinh năm 1964, địa chỉ: 26 đường A, tổ 22, phường C, quận K, TP. Đà Nẵng, có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn là: Bà Trần Thị D - Luật sư của Công ty Luật TNHH MTV K, có mặt.

2. *Bị đơn:* Ông Đặng Xuân A, sinh năm 1967, địa chỉ: K7/9 T3, phường T4, quận K, thành phố Đà Nẵng, có mặt.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Lê Thị T5, sinh năm: 1968, địa chỉ: K7/9 đường B, phường T4, quận K2, thành phố Đà Nẵng, có mặt.

4. *Người kháng cáo*: Ông Trần Ngọc T1 - là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 14/6/2022 cũng như trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn là ông Trần Ngọc T1 trình bày:*

Vào khoảng 17h30 ngày 20/12/2020, ông Trần Ngọc T1 đang đứng trước nhà tại địa chỉ 26 đường A, quận K, thành phố Đà Nẵng thì bị ông Đặng Xuân A đến dùng tay đấm vào mặt, chửi bới, cho rằng ông T1 có quan hệ bất chính với bà Lê Thị T5 - vợ ông A, xúc phạm danh dự, nhân phẩm ông T1 trước mặt nhiều người. Trong lúc tinh thần bị kích động do lời lẽ vu khống của ông A, ông T1 và ông A đã xảy ra xô xát, ông A bị té ngã và được giám định thương tích là 50%. Ông T1 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê tuyên phạm tội "Cố ý gây thương tích" với mức hình phạt là 18 tháng tù. Ông T1 đã chấp hành xong hình phạt của bản án hình sự. Nay ông T1 yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

- Buộc ông Đặng Xuân A phải đăng tin xin lỗi và cải chính công khai trên phương tiện thông tin đại chúng của Trung ương và của thành phố Đà Nẵng với nội dung là: Ông Trần Ngọc T1 và bà Lê Thị T5 (vợ của ông Đặng Xuân A) không có quan hệ tình cảm.

- Yêu cầu ông Đặng Xuân A phải bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm với tổng số tiền là **79.066.000 đồng** (bảy mươi chín triệu, không trăm sáu mươi sáu nghìn đồng), cụ thể:

+ Bồi thường do thu nhập thực tế bị mất từ ngày 13/5/2021 tạm tính đến ngày 12/5/2022(12 tháng): 64.166.000 đồng;

+ Bồi thường các tổn thất về tinh thần: 14.900.000 đồng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Thống nhất với ý kiến của nguyên đơn.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là ông Đặng Xuân A không có ý kiến phản hồi, không có yêu cầu phản tố đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tại phiên tòa sơ thẩm ông Đặng Xuân A vắng mặt.

* Trong Biên bản hòa giải tại Tòa án cấp sơ thẩm ngày 19/8/2022, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Lê Thị T5 trình bày: Bà không đồng ý theo yêu cầu của ông Trần Ngọc T1. Bà yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

** Với nội dung vụ án như trên, Bản án dân sự sơ thẩm số: 47/2022/DS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng quyết định:*

Căn cứ vào khoản 6 Điều: 26; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm c khoản 1 Điều 192 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 584; khoản 4 Điều 585 của Bộ luật dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử :

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "*Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng*" của nguyên đơn là ông Trần Ngọc T1 đối với bị đơn là ông Đặng Xuân A.

2. Về án phí: Ông Trần Ngọc T1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 3.208.300 đồng (Ba triệu hai trăm lẻ tám ngàn ba trăm đồng).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về thi hành án dân sự và quyền kháng cáo của đương sự.

* Ngày 03 tháng 10 năm 2022, nguyên đơn ông Trần Ngọc T1 có Đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm với nội dung: đề nghị sửa toàn bộ bản án sơ thẩm, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông:

- Buộc ông Đặng Xuân A phải đăng tin xin lỗi và cải chính công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, 01 tờ báo của Trung ương và 01 tờ báo của thành phố Đà Nẵng trong 03 số liên tiếp; đăng tải nội dung xin lỗi và cải chính công khai trên Cổng thông tin điện tử thành phố Đà Nẵng với nội dung xác nhận: Ông Trần Ngọc T1 và bà Lê Thị T5 (vợ của ông Đặng Xuân A) không có quan hệ tình cảm.

- Yêu cầu ông Đặng Xuân A phải bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm với tổng số tiền là **79.066.000 đồng** (bảy mươi chín triệu, không trăm sáu mươi sáu nghìn đồng), cụ thể: Bồi thường do thu nhập thực tế bị mất từ ngày 13/5/2021 tạm tính đến ngày 12/5/2022(12 tháng): 64.166.000 đồn; Và bồi thường các tổn thất về tinh thần: 14.900.000 đồng.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn và là người kháng cáo ông Trần Ngọc T1 giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Bị đơn ông Đặng Xuân A có tham gia phiên tòa nhưng không trình bày ý kiến về nội dung kháng cáo của nguyên đơn, không trả lời của hỏi của HĐXX, đại diện VKS.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị T5 không đồng ý với nội dung kháng cáo của nguyên đơn, đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng tại cấp phúc thẩm đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm.

Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Trần Ngọc T1, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về kháng cáo của nguyên đơn ông Trần Ngọc T1: Ngày 23/9/2022, Tòa án nhân dân quận K2, thành phố Đà Nẵng đưa vụ án *"Tranh chấp về yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng"* do ông Trần Ngọc T1 khởi kiện đối với ông Đặng Xuân A ra xét xử, cùng ngày ban hành Bản án dân sự sơ thẩm số: 47/2022/DS-ST. Ông Trần Ngọc T1 có tham gia phiên tòa, đến ngày 03/10/2022 ông T1 có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm là đúng theo quy định tại các Điều 271, 272, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự. Do nộp biên lại tạm ứng án phí phúc thẩm trễ hạn nên kháng cáo của ông Trần Ngọc T1 được giải quyết theo thủ tục xét kháng cáo quá hạn theo Điều 276 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ngày 22/3/2023 Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng chấp nhận việc kháng cáo quá hạn của ông Trần Ngọc T1 đối với toàn bộ Bản án sơ thẩm số: 47/2022/DS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, theo Quyết định chấp nhận việc kháng cáo quá hạn số: 02/2023/QĐ-PT.

[2] Về nội dung khởi kiện của nguyên đơn: Ông Trần Ngọc T1 cho rằng ông Đặng Xuân A đến trước nhà ông có hành vi chửi bới, nói ông T1 có quan hệ bất chính với bà Lê Thị T5 - vợ ông A là thông tin sai sự thật, xúc phạm danh dự, nhân phẩm ông trước mặt nhiều người. Việc ông T1 gây thương tích cho ông Ân 50% là do bị kích động bởi lời lẽ vu khống của ông A và bản than ông T1 đã phải chịu hình phạt tù về tội *"Cố ý gây thương tích"*, nhưng việc ông A xúc phạm danh dự, nhân phẩm ông thì chưa được xử lý. Do đó, ông T1 khởi kiện yêu cầu buộc ông Đặng Xuân A phải đăng tin xin lỗi và cải chính công khai trên phương tiện thông tin đại chúng và bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm.

[2] Xét toàn bộ kháng cáo của nguyên đơn ông Trần Ngọc T1.

Ông Đặng Xuân A có chửi bới, cho rằng ông T1 có quan hệ bất chính với vợ ông A, nhưng đây cũng là lý do ông A bị ông T1 dùng tay, chân đánh, đá vào người gây thương tích với tỉ lệ là 50%. Ông T1 đã bị truy tố, xét xử về tội *"Cố ý gây thương tích"*. Khi bị xét xử ông T1 đã được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự do hành vi trái pháp luật của ông A và được xử mức án dưới khung hình phạt. Do đó, ông T1 khởi kiện yêu cầu ông A phải đăng tin xin lỗi và cải chính công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, bồi thường thiệt hại do thu nhập thực tế bị mất trong thời gian ông T1 phải chấp hành hình phạt tù do hành vị phạm tôi cố ý gây thương tích

cho ông A (12 tháng) và bồi thường tổn thất về tinh thần là không có căn cứ theo quy định tại các Điều 34, 584, 592 Bộ luật Dân sự 2015, Nghị quyết Số: 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng. Bản án sơ thẩm không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Trần Ngọc T1 đối với ông Đặng Xuân A là phù hợp với quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết tại cấp phúc thẩm, ông nguyên đơn ông Trần Ngọc T1 không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh cho kháng cáo của mình là có căn cứ. Do đó, HĐXX phúc thẩm chấp nhận ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tại phiên tòa, không chấp nhận tòa bộ kháng cáo của ông Trần Ngọc T1 cũng như ý kiến của người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của ông T1 tại phiên tòa.

[3] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Trần Ngọc T1 phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số: 326/2016/NQ- UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự;

Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Trần Ngọc T1;

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 47/2022/DS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ:

- Khoản 6 Điều: 26; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm c khoản 1 Điều 192 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;
- Điều 584; khoản 4 Điều 585 của Bộ luật dân sự 2015;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử :

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Ngọc T1 đối với bị đơn ông Đặng Xuân A về việc "*Yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng*" về các vấn đề:

- Buộc ông Đặng Xuân A phải đăng tin xin lỗi và cải chính công khai trên phương tiện thông tin đại chúng với nội dung là: Ông Trần Ngọc T1 và bà Lê Thị T5 (vợ của ông Đặng Xuân A) không có quan hệ tình cảm.

- Buộc ông Đặng Xuân A phải bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm với tổng số tiền là **79.066.000 đồng** (bảy mươi chín triệu, không trăm sáu mươi sáu nghìn đồng), cụ thể: Bồi thường do thu nhập thực tế bị mất từ ngày 13/5/2021 tính đến ngày 12/5/2022 (12 tháng): 64.166.000 đồng); Bồi thường các tổn thất về tinh thần: 14.900.000 đồng.

2. Về án phí:

2.1. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trần Ngọc T1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 3.208.300 đồng (ba triệu hai trăm lẻ tám ngàn ba trăm đồng).

2.2. Án phí phúc thẩm: Ông Trần Ngọc T1 phải chịu án phí phúc thẩm là 300.000 đồng, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu số 2971 ngày 10 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hánh án theo quy định tại Điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Chi Cục THADS quận Thanh Khê;
- Tòa án nhân dân quận Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Cao Văn Hiếu